TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 462/2021/HSST
Ngày: 15/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Tiến Dũng – Nguyên là giáo viên;

2/ Bà Nguyễn Thị Lượng – Nguyên là giáo viên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 451/2021/HSST ngày 28/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 556/QĐXXST-HS ngày 02/11/2021 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc K, sinh ngày 08/7/2003; Nơi sinh: tại tỉnh Phú Yên; Thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Phú Yên; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn L và bà Thái Thị P; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/3/2021, Bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu khởi tố bị can để điều tra về hành vi: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"; Tạm giam, tạm giữ từ ngày: 07/4/2021 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc K: Luật sư Hoàng Công K – Luật sư trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: A đường B, phường C, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Ngọc K: ông Phạm Văn L, sinh năm: 1982 và bà Thái Thị P, sinh năm:1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Phú Yên.

Người bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm: 1997

Thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Phú Yên.

Địa chỉ hiện nay: A đường B, khu phố C, phường D, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Lê Bích N, sinh năm: 2001

Thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Phú Yên.

Địa chỉ hiện nay: A đường B, khu phố C, phường D, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết do cùng quê, K thỉnh thoảng đến nhà anh Phạm Văn Thìn tại nhà số 25/21, Đường số 17, Khu phố 5, phường Linh Trung, quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức) để chơi. Từ đó, Phạm Ngọc K biết anh Thìn có thói quen để giấy tờ tùy nhân và Giấy tờ xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen biển số 78H1-377.06 trong cốp xe này, nên K nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen biển số 78H1-377.06 của anh Thìn bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Để thực hiện động cơ mục đích nói trên, vào khoảng 14 giờ ngày 28/11/2020, Phạm Ngọc K đến phòng trọ anh Thìn rồi giả vờ mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen biển số 78H1-377.06 của anh Thìn đi công việc rồi về trả xe. Anh Thìn không biết mục đích của K là chiếm đoạt xe nên đã đồng ý giao xe mô tô cho K. K liền điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen biển số 78H1-377.06 của anh Thìn đến tiệm cầm đồ ở khu vực

quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể) rồi mở cốp xe lấy giấy tờ Chứng minh nhân dân, Giấy đăng ký xe mô tô Yamaha Exenter biển số 78H1- 377.06 và Giấy phép lái xe cùng mang tên Phạm Văn Thìn. K nói với nam thanh niên (không rõ lai lịch) là xe của Thìn do cần tiền nên bán xe. Sau khi thương lượng, K đã bán xe mô tô của anh Thìn lấy số tiền 26.000.000 đồng rồi tẩu thoát.

Sau nhiều lần không liên lạc được với K, anh Thìn đến Công an phường Linh Trung trình báo. Qua truy xét, ngày 07/4/2021 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Ngọc K. Tại Cơ quan điều tra Phạm Ngọc K đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 2568 ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen biển số 78H1-377.06 của anh Phạm Văn Thìn có trị giá 40.000.000 đồng.

Vật chứngvụ án:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen biển số 78H1-377.06 (không thu hồi được)

- 01 (một) USB ghi lại hình ảnh K điều khiển xe mô tô biển số 78H1-377.06 đi ra khỏi nhà trọ số 25/21, Đường 17, Khu phố 5, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 28/11/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phạm Văn Thìn yêu cầu bồi thường trị giá xe mô tô bị chiếm đoạt là 40.000.000 đồng và không có yêu cầu khác.

Tại bản Cáo trạng số 357/CT – VKS ngày 28/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc K về tội "*Lừa đảo chiếm tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: "*Lừa đảo chiếm tài sản*" đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc K từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày nội dung tranh luận: Về hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có nhân thân tốt; Nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị áp dụng Điều 54 xử bị cáo dưới mức khung hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt, Bị cáo trình bày nội dung đồng ý bồi thường cho bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vì mục đích vụ lợi, vào khoảng 14 giờ ngày 28/11/2020, tại nhà số 25/21, Đường số 17, Khu phố

5, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Ngọc K đã thực hiện hành vi lừa dối rồi chiếm đoạt xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh đen biển số 78H1-377.06 có trị giá 40.000.000 đồng của anh Phạm Văn Thìn để đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và chiếc xe hiện không thu hồi lại được.

Hành vi lừa dối dể chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị nêu trên mà bị cáo thực hiện đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với nam thanh niên đã mua xe mô tô do K phạm tội mà có hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ nếu có căn cứ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo sinh ngày 08/7/2003, khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi. Do vậy, cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xửnên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Chấp nhận yêu cầu của người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc K phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc K: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2021.

2- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo Phạm Ngọc K bồi thường cho anh Phạm Văn Thìn số tiền 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên bị thi hành án chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội.

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án để tính án phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Khắc Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
TOÀ
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Đinh Khắc Hưng

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
TOÀ
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an TP.Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an TP.Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Đinh Khắc Hưng